

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI
về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng
công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ
đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh và đạt một số kết quả tích cực. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ được nâng lên; đã có sự chuyển biến từ tư duy canh tác nhỏ lẻ sang tổ chức lại sản xuất theo hình thức liên kết để nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp. Việc quy hoạch, bố trí đất đai phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được chú trọng. Đã từng bước áp dụng một số tiến bộ khoa học-kỹ thuật vào canh tác, chế biến sản phẩm. Kinh tế tập thể và doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp từng bước hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, việc dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “cánh đồng lớn” phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế. Thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Việc xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu. Việc hình thành chuỗi liên kết giữa các hợp tác xã, tổ hợp tác với các doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn ít, chưa đồng bộ.

Những hạn chế trên là do nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa đảm bảo về trình độ, kinh nghiệm. Việc thu hút, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư, phát triển nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức. Nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa đáp ứng yêu cầu.

Để tiếp tục phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ trên địa bàn tỉnh, Ban

Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm: Phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu (*trong đó có nông nghiệp hữu cơ*), ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và đáp ứng thị trường tiêu thụ là nhiệm vụ mang tính chiến lược, lâu dài, gắn với thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu; phải dựa trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của từng vùng, với chủ thể là hộ nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã và các doanh nghiệp.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Xây dựng nền nông nghiệp của tỉnh theo hướng hiện đại, có khả năng cạnh tranh và giá trị gia tăng cao. Nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, nâng tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao chiếm **20-25%** trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp; toàn tỉnh có **05** vùng nông nghiệp, **07** doanh nghiệp nông nghiệp được công nhận ứng dụng công nghệ cao; thu hút **05** dự án đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, **05** cơ sở chế biến sâu có sức cạnh tranh cao; xây dựng ít nhất **10** sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.

- Đến năm 2030, phấn đấu tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao của tỉnh chiếm **25-30%** trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp; toàn tỉnh có **10** vùng nông nghiệp, **15** doanh nghiệp nông nghiệp được công nhận ứng dụng công nghệ cao, **10** cơ sở chế biến sâu có sức cạnh tranh cao; duy trì các sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia. Ngành kinh tế nông nghiệp hàng hóa của tỉnh có sức cạnh tranh cao trên thị trường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ

- Quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ bằng hình thức phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Trong đó, xây dựng các chuyên mục chuyên sâu và thường xuyên đăng các tin, bài trên các ấn phẩm báo chí, phương tiện truyền thông, mạng xã hội về kết quả nghiên cứu,

mô hình và sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn để tạo sự lan tỏa, thúc đẩy người dân tham khảo, học tập.

- Tổ chức, phát động các phong trào thi đua sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Vận động người dân tích cực hưởng ứng, mạnh dạn tham gia vào các chương trình, dự án và kiên trì tuân thủ các tiêu chí, quy định về phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trong phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ngành công nghiệp chế biến

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn.

- Thực hiện tốt việc khảo sát, xây dựng, tích hợp quy hoạch phát triển nông nghiệp của tỉnh vào Quy hoạch phát triển nông nghiệp của khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên, quốc gia giai đoạn 2021-2030 để tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững dựa trên tiềm năng và lợi thế của tỉnh.

- Từng bước khắc phục tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún; nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên một đơn vị diện tích canh tác. Rà soát, đẩy mạnh dồn đổi, tích tụ đất đai, hình thành "cánh đồng lớn" để phát triển một số vùng, khu sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, nông nghiệp hữu cơ tại các huyện Đăk Hà, Kon Plông, Ia H'Drai, Kon Rẫy, thành phố Kon Tum và những địa bàn có điều kiện. Phân đấu hình thành mới các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tập trung sản xuất các mặt hàng nông nghiệp có giá trị kinh tế và sức cạnh tranh cao, đáp ứng thị trường trong nước và quốc tế.

- Thu hút, phát triển doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó, thực hiện tốt việc tạo quỹ đất, giao đất, cho thuê đất và các chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình kinh tế tập thể, nhất là đổi mới mô hình quản trị và đẩy mạnh tự động hóa, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong sản xuất. Trên cơ sở đó, xây dựng mối quan hệ hợp tác, liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác để sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò trụ cột, dẫn dắt.

- Tăng cường liên kết và phát huy vai trò của 6 nhà: Nhà nông - nhà nước - doanh nghiệp - ngân hàng - nhà khoa học - nhà phân phối để đảm bảo hội tụ các yếu tố về cơ chế, chính sách, nguồn lực, kỹ thuật, thị trường cho nền kinh tế nông nghiệp hàng hóa của tỉnh có điều kiện phát triển bền vững.

- Hình thành và phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các vùng trồng, chăn nuôi với các nhà máy chế biến nông sản.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể sản xuất nông nghiệp áp dụng quy trình thực hành sản xuất tốt (GAP) để phát triển các vùng trồng trọt và chăn nuôi an toàn dịch

bệnh, an toàn sinh học, nhất là ở các vùng sản xuất hàng hóa trọng điểm, vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến. Tăng cường hệ thống kiểm soát dịch hại, dịch bệnh các cấp.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách; thúc đẩy nghiên cứu, phát triển thị trường, hỗ trợ xuất khẩu nông sản

- Tập trung cụ thể hóa, triển khai kịp thời và hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, đảm bảo phù hợp với thực tế tại địa phương. Đồng thời, nghiên cứu ban hành một số cơ chế, chính sách nông nghiệp, nông thôn đặc thù của tỉnh để đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nhất là tạo điều kiện cho các tổ chức, hộ gia đình tiếp cận các nguồn vốn vay để đầu tư mở rộng sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường kiểm soát, kiểm định chất lượng nông sản. Nâng cao năng lực dự báo và phân tích thị trường nông sản trong nước và quốc tế; xây dựng chiến lược xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông nghiệp địa phương, đẩy mạnh tìm kiếm thị trường tiêu thụ, nhất là các nông sản đặc trưng, chất lượng cao của tỉnh.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc chứng nhận chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế; xây dựng mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo hộ thương hiệu, nhãn mác hàng hóa nông nghiệp để thuận lợi tiêu thụ trong hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại trong nước và xuất khẩu sang thị trường các nước có tiêu chuẩn nhập khẩu cao.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước; đồng thời, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, công khai, minh bạch để thu hút các nguồn lực, dự án đầu tư của các thành phần kinh tế vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Chú trọng huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và tại các vùng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; tăng cường liên kết vùng để đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, phát triển dịch vụ logistics phù hợp.

- Thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ, kinh nghiệm về lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp.

5. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu về cây trồng, vật nuôi, thủy sản, dự báo nguồn nước, thiên tai, dịch bệnh; xây dựng

bản đồ số nông nghiệp; sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, từng bước phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng nông nghiệp thông minh, thúc đẩy chuyển đổi từ tư duy "sản xuất nông nghiệp" sang tư duy "kinh tế nông nghiệp".

- Tăng cường triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả các đề án nghiên cứu về khoa học-công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác, xã hội hóa trong nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp đối với toàn bộ các khâu của chuỗi giá trị ngành nông nghiệp. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng công nghệ mới, công nghệ cốt lõi của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong lĩnh vực nông nghiệp để đưa vào thử nghiệm, trình diễn và chuyển giao trong sản xuất.

- Xây dựng môi trường ươm tạo thuận lợi để tổ chức, cá nhân phát huy ý tưởng khởi nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ... Mở rộng mạng lưới kết nối thông tin, dịch vụ để hỗ trợ hoạt động sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản cho doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn quán triệt Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; theo dõi, đôn đốc và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết, sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương,
- BCSD Bộ Nông nghiệp và PTNT,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Dương Văn Trang